TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 25-9-2017
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Xuân Hậu.

2. Ông Hoàng Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 81/2017/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2017/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Phạm Thị H, sinh năm 1975;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã Đ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: thôn N, xã Đ1, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 6 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:***

Chị và anh Nguyễn Văn K tổ chức lễ cưới và về chung sống cùng nhau như vợ chồng từ năm 1992, do còn trẻ, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên anh chị không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống, anh chị liên tục xảy ra cãi vã do bất đồng về quan điểm sống, do mâu thuẫn căng thẳng nên tháng 5 năm 1998 chị đã đưa con gái chung giữa chị và anh K về nhà bố mẹ đẻ ở xóm 4, thôn N, xã Đ1, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sinh sống, anh K có đi tìm nhưng chị không về, anh chị sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay để hai bên ổn định cuộc sống, chị đề nghị Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Nguyễn Văn K.

Chị và anh Nguyễn Văn K có 1 con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1993. Hiện con L đã trưởng thành, có cuộc sống riêng và công việc ổn định, không có nhược điểm về thể chất tinh thần, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề con chung.

Chị và anh Nguyễn Văn K không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay nợ chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

**** Trong quá trình xét xử, bị đơn anh Nguyễn Văn K trình bày:***

Anh và chị Phạm Thị H tổ chức lễ cưới và về chung sống cùng nhau từ năm 1992 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do cuộc sống không hạnh phúc nên tháng 5 năm 1998 chị H đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở xóm 4, thôn N, xã Đ1, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sinh sống, anh chị sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay chị Phạm Thị H đề nghị Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh và chị Phạm Thị H, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Anh và chị Phạm Thị H có 1 con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1993. Hiện con L đã trưởng thành, tự lập về kinh tế, không có nhược điểm về thể chất tinh thần, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề con chung.

Anh và chị Phạm Thị H không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên:***

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình; Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT ngày 06 tháng 01 năm 2016 xử không công nhận chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn K là vợ chồng; không đặt ra giải quyết về con chung và tài sản chung; chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Phạm Thị H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Nguyễn Văn K, anh Nguyễn Văn K hiện cư trú tại thôn T, xã Đ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

[2] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và đã sống ly thân từ tháng 5 năm 1998 đến nay. Theo khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Nay chị Phạm Thị H yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Nguyễn Văn K, căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị H.

[3] Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn K có 1 con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1993. Con L hiện đã thành niên, không có nhược điểm về thể chất tinh thần, chị H và anh K không yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về chia tài sản: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn K không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn K.

2. Về nuôi con chung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0006514 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình sang thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND TP Thái Bình;
- Chi cục THA dân sự TP Thái Bình;
- Lưu Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Thùy Dương